

BỘ CÔNG THƯƠNG

Số: 2 5 0 3 /BCT-PVTM

V/v Thông báo danh sách cảnh báo các sản phẩm có nguy cơ bị điều tra áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại, gian lận xuất xứ và chuyển tải bất hợp pháp quý I-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2020*

Kính gửi:

- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Thông tin truyền thông;
- Bộ Công an;
- Bộ Ngoại giao;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố;
- Tổng cục Hải quan;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

Triển khai nhiệm vụ tại Quyết định số 824/QĐ-TTg ngày 4 tháng 7 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án Tăng cường quản lý nhà nước về chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại và gian lận xuất xứ” và Nghị quyết 119/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về một số biện pháp cấp bách nhằm tăng cường quản lý nhà nước về phòng chống gian lận xuất xứ, chuyển tải hàng hóa bất hợp pháp, Bộ Công Thương đã tiến hành cập nhật Danh sách theo dõi các mặt hàng có nguy cơ bị điều tra lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại, gian lận xuất xứ, chuyển tải bất hợp pháp.

Danh sách được xây dựng trên cơ sở theo dõi biến động xuất khẩu của những mặt hàng đã bị thị trường xuất khẩu áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại hoặc các biện pháp hạn chế thương mại khác với nước thứ ba nhưng chưa áp dụng đối với Việt Nam.

Qua theo dõi 26 mặt hàng trong danh sách, hiện tại theo đánh giá của Bộ Công Thương có 12 mặt hàng có nguy cơ bị điều tra gian lận xuất xứ, chuyển tải bất hợp pháp hoặc điều tra phòng vệ thương mại, cụ thể như sau:

1. Gỗ dán từ nguyên liệu gỗ cứng (*hardwood plywood*) xuất khẩu sang Hoa Kỳ

Kim ngạch xuất khẩu của Trung Quốc sang Hoa Kỳ đã giảm mạnh từ 1,1 tỷ USD năm 2016 xuống còn 215,6 triệu USD năm 2019. Trong cùng giai đoạn, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Hoa Kỳ tăng nhanh từ 33,4 triệu USD năm 2016 lên 322,2 triệu USD năm 2019. Riêng trong năm 2019, kim ngạch xuất khẩu

của Việt Nam đã tăng 63,7% so với năm 2018. Tháng 10/2019, Cơ quan Hải quan và Bảo vệ biên giới Hoa Kỳ thông báo chính thức điều tra trốn thuế phòng vệ thương mại đối với một số công ty Hoa Kỳ nhập khẩu gỗ dán từ Việt Nam. Tháng 1/2020, Bộ Thương mại Hoa Kỳ đã tiếp nhận hồ sơ đề nghị khởi xướng điều tra lẫn tránh thuế phòng vệ thương mại đối với toàn bộ sản phẩm gỗ dán nhập khẩu từ Việt Nam. Hiện tại, Bộ Thương mại Hoa Kỳ đang thụ lý hồ sơ và cân nhắc việc khởi xướng điều tra.

2. Đệm mút (*mattress*) xuất khẩu sang Hoa Kỳ

Kim ngạch xuất khẩu của Trung Quốc sang Hoa Kỳ đã giảm mạnh từ 436 triệu USD năm 2017 xuống 167 triệu USD năm 2019. Trong cùng giai đoạn, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Hoa Kỳ tăng từ 64.000 USD năm 2017 lên tới 166 triệu USD năm 2019. Đặc biệt, kim ngạch tăng nhanh kể từ giữa năm 2019. Tháng 3/2020, một số công ty sản xuất đệm mút của Hoa Kỳ đã nộp hồ sơ đề nghị Bộ Thương mại Hoa Kỳ khởi xướng điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với sản phẩm đệm mút nhập khẩu từ 7 nước, trong đó có Việt Nam. Hiện tại, Bộ Thương mại Hoa Kỳ đang thụ lý hồ sơ và cân nhắc việc khởi xướng điều tra.

3. Tủ gỗ (*Wooden cabinets and vanities*) xuất khẩu sang Hoa Kỳ

Kim ngạch xuất khẩu của Trung Quốc sang Hoa Kỳ đã giảm từ 4 tỷ USD năm 2018 xuống còn 2,5 tỷ USD năm 2019. Trong khi đó, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam đã tăng mạnh từ 913 triệu USD năm 2018 lên 1,37 tỷ USD năm 2019 (tăng 50%). Xu hướng tăng đặc biệt thấy rõ kể từ tháng 3/2019 khi Hoa Kỳ bắt đầu điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với sản phẩm của Trung Quốc.

4. Đá nhân tạo (*Quartz surface products*) xuất khẩu sang Hoa Kỳ

Mặt hàng này đã bị thị trường Hoa Kỳ áp dụng biện pháp chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với sản phẩm của Trung Quốc, Ấn Độ và Thổ Nhĩ Kỳ. Đối với Trung Quốc, sau khi bị áp dụng thuế CBPG và thuế CTC, kim ngạch xuất khẩu sang Hoa Kỳ đã giảm mạnh, từ mức trung bình khoảng 58,5 triệu USD/tháng xuống chỉ còn vài trăm ngàn USD mỗi tháng trong quý III và quý IV năm 2019. Trong năm 2019, nhập khẩu đá nhân tạo của Hoa Kỳ từ Việt Nam tăng gấp 2,5 lần so với năm 2018, từ 46,3 triệu USD lên 118,2 triệu USD. Đặc biệt từ thời điểm tháng 6 năm 2019 sau khi biện pháp CBPG và CTC chính thức được áp dụng với sản phẩm của Trung Quốc, nhập khẩu đá nhân tạo từ Việt Nam đã tăng rất mạnh. Hoa Kỳ đã điều tra, áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại đối với Ấn Độ và Thổ Nhĩ Kỳ mặc dù kim ngạch xuất khẩu của hai đối tác này thấp hơn kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam nên rất có khả năng trong tương lai gần Hoa Kỳ sẽ tiếp

tục điều tra chống bán phá giá, chống trợ cấp hoặc điều tra lần tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với sản phẩm đá nhân tạo của Việt Nam.

5. Lốp xe tải và xe khách (*Tyres for buses or lorries*) xuất khẩu sang EU

Kim ngạch xuất khẩu của Trung Quốc sang thị trường EU đã giảm từ 618,5 triệu Euro năm 2017 xuống còn 180 triệu Euro năm 2019. Trong khi đó, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam đã tăng từ 11.700 Euro năm 2017 lên 69 triệu Euro năm 2019. Kim ngạch nhập khẩu lốp xe tải/xe khách khách bắt đầu gia tăng từ tháng 5/2018 trùng với thời điểm EU áp thuế chống bán phá giá tạm thời đối với hàng nhập khẩu từ Trung Quốc.

6. Xe đạp điện (*Electric bicycles*) xuất khẩu sang Hoa Kỳ, EU

Xe đạp điện của Trung Quốc đang bị thị trường EU áp thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp và bị thị trường Hoa Kỳ áp thuế 25% theo Mục 301 Luật Thương mại 1974. Kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang EU đã tăng từ 74 triệu Euro năm 2018 lên 87,5 triệu Euro năm 2019. Kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Hoa Kỳ đã tăng từ 4,5 triệu USD năm 2018 lên 18,6 triệu USD năm 2019. Hiệp hội các Nhà sản xuất xe đạp châu Âu đã bày tỏ quan ngại về một doanh nghiệp của Trung Quốc có dấu hiệu gian lận xuất xứ của Việt Nam để lần tránh biện pháp PVTM của EU áp dụng đối với sản phẩm Trung Quốc.

7. Ống đồng (*Seamless refined copper pipe and tube*) xuất khẩu sang Hoa Kỳ

Mặt hàng ống đồng của Trung Quốc bị Hoa Kỳ áp thuế chống bán phá giá từ tháng 10/2010. Sau khi Hoa Kỳ áp dụng biện pháp CBPG đối với ống đồng nhập khẩu từ Trung Quốc, kim ngạch nhập khẩu ống đồng của Hoa Kỳ từ Trung Quốc có xu hướng giảm. Đặc biệt kể từ năm 2015 trở đi, kim ngạch nhập khẩu mỗi năm chỉ còn từ 2 đến 5 triệu USD so với kim ngạch trên 150 triệu USD trước khi biện pháp chống bán phá giá được áp dụng. Cùng với thời điểm kim ngạch nhập khẩu từ Trung Quốc giảm mạnh, kim ngạch nhập khẩu từ Việt Nam tăng nhanh. Kim ngạch nhập khẩu ống đồng của Hoa Kỳ từ Việt Nam đã tăng từ 38 triệu USD năm 2015 lên 138 triệu USD năm 2018.

8. Khớp nối bằng thép (*Forge steel fittings*) xuất khẩu sang Hoa Kỳ

Mặt hàng này đã bị thị trường Hoa Kỳ áp dụng biện pháp chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với sản phẩm của Trung Quốc, Ý và Đài Loan (Trung Quốc). Kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam đạt 7,7 triệu USD năm 2018 và 6,3 triệu USD năm 2019. Mặc dù kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam không lớn và không có tăng trưởng đột biến, tuy nhiên qua công tác kiểm tra, cơ quan chức năng đã phát

hiện có trường hợp doanh nghiệp Việt Nam sử dụng dịch vụ của công ty có chức năng giám định để chứng nhận hàng hóa là khớp nối bằng thép có xuất xứ tại Việt Nam và cấp giấy chứng nhận có hình thức tương tự như giấy chứng nhận xuất xứ do cơ quan có thẩm quyền phát hành tuy giấy chứng nhận này không có giá trị pháp lý đối với cơ quan có thẩm quyền của nước nhập khẩu.

9. Bánh xe thép (*Steel wheels*) xuất khẩu sang Hoa Kỳ

Kim ngạch xuất khẩu của Trung Quốc sang Hoa Kỳ đã giảm từ 465 triệu USD năm 2018 xuống còn 310 triệu USD năm 2019. Trong khi đó, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam đã tăng từ 7,1 triệu USD năm 2018 lên 35,1 triệu USD năm 2019 (tăng gần gấp 4 lần). Kim ngạch bắt đầu tăng nhanh từ tháng 9/2018 sau khi Hoa Kỳ áp thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp tạm thời đối với sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc.

10. Thép tiền chế (*Fabricated structural steel*) xuất khẩu sang Hoa Kỳ

Kim ngạch xuất khẩu của Trung Quốc sang Hoa Kỳ đã giảm từ 1,2 tỷ USD năm 2018 xuống còn 711 triệu USD năm 2019. Trong khi đó, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam đã tăng từ 29 triệu USD năm 2018 lên 52,4 triệu USD năm 2019 (tăng 80%). Kim ngạch bắt đầu tăng nhanh từ tháng 6/2019 sau khi Hoa Kỳ tiến hành khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm thép tiền chế nhập khẩu từ Trung Quốc.

11. Vỏ bình ga (*Steel propane cylinders*) xuất khẩu sang Hoa Kỳ

Kim ngạch xuất khẩu của Trung Quốc sang Hoa Kỳ đã giảm từ 96 triệu USD năm 2018 xuống còn 71,7 triệu USD năm 2019. Trong khi đó, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam đã tăng từ 30.000 triệu USD năm 2018 lên 3 triệu USD năm 2019. Kim ngạch bắt đầu tăng nhanh từ tháng 4/2019 sau khi Hoa Kỳ áp thuế chống bán phá giá chính thức đối với sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc.

12. Ghim đóng thùng (*Carton-closing staples*) xuất khẩu sang Hoa Kỳ

Kim ngạch xuất khẩu của Trung Quốc sang Hoa Kỳ đã giảm từ 95 triệu USD năm 2018 xuống còn 79 triệu USD năm 2019. Trong khi đó, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam đã tăng từ 98.000 USD năm 2018 lên 1,9 triệu USD năm 2019. Kim ngạch bắt đầu tăng nhanh từ tháng 4/2019 sau khi Hoa Kỳ áp thuế chống bán phá giá chính thức đối với sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc.

Bộ Công Thương kính gửi quý Cơ quan thông tin theo dõi đối với 12 mặt hàng nêu trên trong tài liệu đính kèm để quý Cơ quan chủ động triển khai nhiệm vụ liên quan tại Quyết định 824/QĐ-TTg và Nghị quyết 119/NQ-CP. Bộ Công

Thương lưu ý quý Cơ quan chỉ sử dụng Danh sách với mục đích quản lý nhà nước, không công bố các thông tin ra bên ngoài.

Mọi thông tin chi tiết đề nghị liên hệ: Cục Phòng vệ thương mại, Bộ Công Thương – 25 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Điện thoại: 024 3703 7898 (máy lẻ 114), Thư điện tử: phongvu@bct.gov.vn, phongvu@bct.gov.vn.

Trân trọng././ 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Cục XNK;
- Vụ AM, AP;
- Lưu: VT, P3 (3).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Trần Quốc Khánh

PHỤ LỤC

(Gửi kèm công văn số **2503** BCT-PVTM ngày **09** tháng 4 năm 2020)

DANH SÁCH CẢNH BÁO
CÁC SẢN PHẨM CÓ NGUY CƠ CAO BỊ ĐIỀU TRA PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI,
CHỐNG LÀN TRÁNH THUẾ
(Cập nhật đến 31 tháng 3 năm 2020)

Mặt hàng	1. Gỗ dán dùng nguyên liệu là gỗ cứng
Tên tiếng Anh	Hardwood plywood
Mã HS tham khảo của thị trường XK	4412.31.0620, 4412.31.0640, 4412.31.0660, 4412.31.2610, 4412.31.2620, 4412.31.4140, 4412.31.4150, 4412.31.5265, 4412.31.5275, 4412.31.6100, 4412.31.9200, 4412.94.1050, 4412.94.3105, 4412.94.3175, 4412.99.0600, 4412.99.1030, 4412.99.1040, 4412.99.3170, 4412.99.5115, 4412.99.5710, 4412.10.0500, 4412.31.0520, 4412.31.0540, 4412.31.0560, 4412.31.2510, 4412.31.2520, 4412.31.4040, 4412.31.4050, 4412.31.4060, 4412.31.4075, 4412.31.4080, 4412.31.4160, 4412.31.4180, 4412.31.5125, 4412.31.5135, 4412.31.5155, 4412.31.5165, 4412.31.5175, 4412.31.5235, 4412.31.5255, 4412.31.6000, 4412.31.9100, 4412.32.0520, 4412.32.0540, 4412.32.0565, 4412.32.0570, 4412.32.0620, 4412.32.0640, 4412.32.0670, 4412.32.2510, 4412.32.2525, 4412.32.2530, 4412.32.2610, 4412.32.2630, 4412.32.3125, 4412.32.3135, 4412.32.3155, 4412.32.3165, 4412.32.3175, 4412.32.3185, 4412.32.3235, 4412.32.3255, 4412.32.3265, 4412.32.3275, 4412.32.3285, 4412.32.5600, 4412.32.3235, 4412.32.3255, 4412.32.3265, 4412.32.3275, 4412.32.3285, 4412.32.5700, 4412.94.1030, 4412.94.3111, 4412.94.3121, 4412.94.3141, 4412.94.3161, 4412.94.4100, 4412.99.1020, 4412.99.3110, 4412.99.3120, 4412.99.3130, 4412.99.3140, 4412.99.3150, 4412.99.3160, 4412.99.4100. Các mã có liên quan: 4412.39.4011; 4412.39.4012; 4412.39.4019; 4412.39.4031; 4412.39.4032; 4412.39.4039; 4412.39.4051; 4412.39.4052; 4412.39.4059; 4412.39.4061; 4412.39.4062; 4412.39.4069; 4412.39.5010; 4412.39.5030; 4412.39.5050; 4412.99.6000; 4412.99.7000; 4412.99.8000; 4412.99.9000; 4412.10.9000; 4412.94.5100; 4412.94.9500 và 4412.99.9500.
Thị trường xuất khẩu	Hoa Kỳ
Quốc gia/vùng lãnh thổ bị điều tra, áp thuế	Trung Quốc

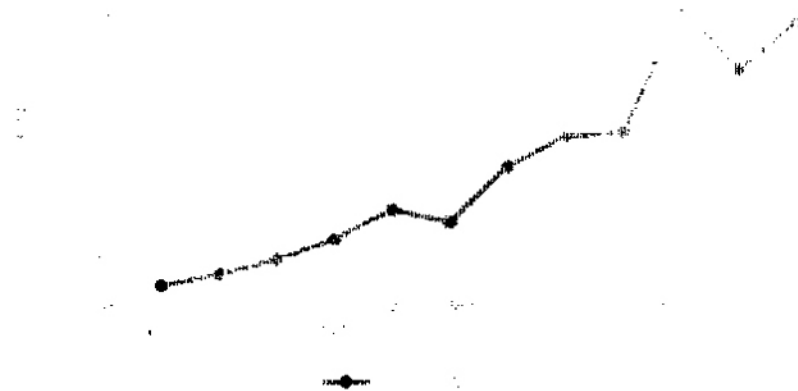
Mức độ cảnh báo	4
Thuế nhập khẩu đang áp dụng với hàng của Việt Nam	Miễn thuế - 8%
Thông tin theo dõi	- Ngày 08 tháng 12 năm 2016, Hoa Kỳ khởi xướng chống bán phá giá (CBPG) và chống trợ cấp (CTC) đối với sản phẩm gỗ dán nhập khẩu từ Trung Quốc. - Ngày 25 tháng 4 năm 2017, Hoa Kỳ áp thuế CTC tạm thời đối với sản phẩm Trung Quốc từ 9.89% đến 111.09%. Ngày 23 tháng 6 năm 2017, Hoa Kỳ áp thuế CBPG tạm thời đối với sản phẩm Trung Quốc từ 0.00% đến 114.72%. - Ngày 16 tháng 11 năm 2017, Hoa Kỳ áp thuế CBPG chính thức đối với sản phẩm Trung Quốc là 183.36% và thuế CPBG chính thức từ 22.98% đến 194.90%. - Sau khi Hoa Kỳ áp thuế CBPG và thuế CTC chính thức đối với gỗ dán của Trung Quốc vào tháng 11 năm 2017, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm này giảm đi đáng kể, cụ thể kim ngạch xuất khẩu năm 2016 đạt 1.119,6 triệu USD giảm xuống còn 215,6 triệu USD năm 2019, giảm 80,7%. - Kim ngạch xuất khẩu (KNXXK) của Việt Nam năm 2018 là 197 triệu USD tăng gần 6 lần so với năm 2016 là 33,43 triệu USD. Năm 2019, kim ngạch xuất khẩu gỗ dán của Việt Nam sang Hoa Kỳ tiếp tục tăng đến 322,2 triệu USD, tăng 63,7% so với năm 2018. - Ngày 01 tháng 10 năm 2019, CBP thông báo chính thức bắt đầu điều tra trốn thuế dưới hình thức chuyển tải đối với sản phẩm gỗ dán nhập khẩu từ Việt Nam và áp dụng các biện pháp tạm thời đối với các nhà nhập khẩu bao gồm các công ty: InterGlobal Forest, American Pacific Plywood và U.S. Global Forest do có phát hiện những bằng chứng tin cậy về việc các công ty này thực hiện hành vi lẩn tránh thuế đối với sản phẩm có nguồn gốc từ Trung Quốc đang bị áp dụng thuế chống bán phá giá, chống trợ cấp. CBP cáo buộc các công ty này đang sử dụng Việt Nam và Campuchia như một trạm trung chuyển để thực hiện hành vi của mình. https://www.trade.gov/press-releases/14444 https://www.trade.gov/press-releases/14444 - Tháng 1/2020, một số công ty sản xuất gỗ dán của Hoa Kỳ đã nộp hồ sơ đề nghị Bộ Thương mại Hoa Kỳ khởi xướng điều tra lẩn tránh thuế đối với mặt hàng gỗ dán xuất khẩu từ Việt Nam. Hiện tại, Bộ Thương mại Hoa Kỳ đang thụ lý hồ sơ và cân nhắc việc khởi xướng điều tra.

pH	Rate of polymerization (Solid line, solid circles)	Rate of polymerization (Dashed line, open circles)
2.5	0.85	0.85
3.5	0.75	0.75
4.5	0.70	0.70
5.5	0.55	0.55
6.5	0.75	0.75
7.5	0.75	0.65
8.5	0.95	0.85
9.5	0.85	0.85
10.5	1.00	0.95
11.5	0.85	0.85
12.5	0.95	0.95

Mặt hàng	2. Đệm mút
Tên tiếng Anh	Mattress
Mã HS tham khảo của thị trường XK	9404.21.0010; 9404.21.0013; 9404.29.1005; 9404.29.1013; 9404.29.9085; 9404.29.9087; Các mã có liên quan: 9401.40.0000; 9401.90.5081; 9404.21.0095; 9404.29.1095; 9404.29.9095.
Thị trường xuất khẩu	Hoa Kỳ
Quốc gia/vùng lãnh thổ bị điều tra, áp thuế	Trung Quốc
Mức độ cạnh báo	4
Mức thuế nhập khẩu đang áp dụng với hàng của Việt Nam	3 - 6%
Thông tin theo dõi	- Ngày 09 tháng 10 năm 2018, Hoa Kỳ khởi xướng điều tra CBPG đối với sản phẩm đệm mút của Trung Quốc - Ngày 2 tháng 11 năm 2018, Hoa Kỳ áp thuế CBPG tạm thời đối với sản phẩm Trung Quốc từ 258.74% đến 1.731.75%. - Ngày 23 tháng 10 năm 2019, Hoa Kỳ áp thuế CBPG chính thức đối với sản phẩm của Trung Quốc từ 57.03% đến 1.731.75%. - Sau khi Hoa Kỳ áp thuế CBPG đối với sản phẩm đệm mút của Trung Quốc, kim ngạch xuất khẩu của Trung Quốc giảm mạnh từ 436 triệu USD năm 2017 xuống 167,03 triệu USD năm 2019, giảm 61.69%. - Trong khi đó, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam tăng đáng kể trong giai đoạn này, từ 64 nghìn USD lên tới 166.64 triệu USD. Đặc biệt, kim ngạch bắt đầu tăng nhanh kể từ giữa năm 2019, chủ yếu là sản phẩm có mã HS 9404.21.0013. - Ngày 31 tháng 3 năm 2020, một số công ty sản xuất đệm mút của Hoa Kỳ đã nộp hồ sơ đề nghị Bộ Thương mại Hoa Kỳ khởi xướng điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với sản phẩm đệm mút nhập khẩu từ 7 nước, trong đó có Việt Nam. Bảy nước bị yêu cầu điều tra bao gồm: Cam-pu-chia, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Séc-bi-a, Thái Lan, Thổ Nhĩ Kỳ và Việt Nam. Hiện tại, Bộ Thương mại

Hoa Kỳ đang thụ lý hồ sơ và cân nhắc việc khởi xướng điều tra.

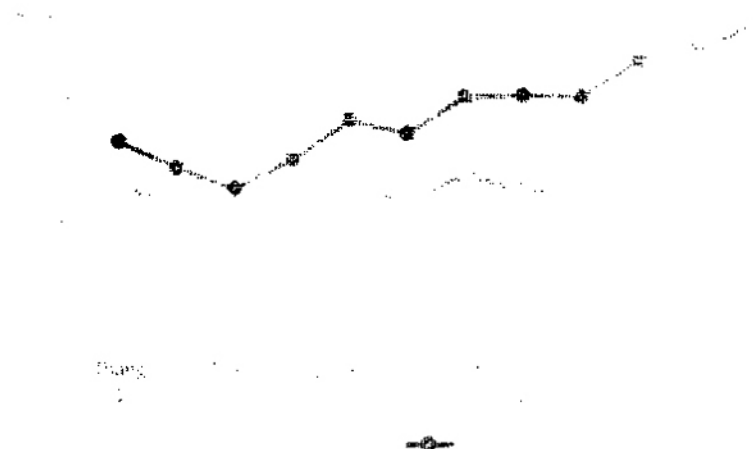
THEO DÕI XUẤT KHẨU ĐEM MẶT HOA VIỆT NAM
SANG HOA KỲ HANG LƯU LỊCH



Mặt hàng	3. Tủ gỗ
Tên tiếng Anh	Wooden Cabinets and Vanities
Mã HS tham khảo của thị trường XK	9403.40.9060, 9403.60.8081 Các mã liên quan: 9403.90.7080
Thị trường xuất khẩu	Hoa Kỳ
Quốc gia/vùng lãnh thổ bị điều tra, áp thuế	Trung Quốc
Mức độ cảnh báo	4
Thuế nhập khẩu đang áp dụng với hàng của Việt Nam	0%
Thông tin theo dõi	- Tháng 3/2019, Hoa Kỳ khởi xướng điều tra CBPG và CTC đối với sản phẩm tủ gỗ nhập khẩu từ Trung Quốc. Tháng 8/2019, Hoa Kỳ ra quyết định sơ bộ về thuế CTC tạm thời với sản phẩm Trung Quốc, mức thuế tạm thời từ 10.97% đến 229.24%. Tháng 10/2019, Hoa Kỳ ra quyết định sơ bộ về thuế CBPG tạm thời với sản phẩm Trung Quốc, mức thuế tạm thời từ 4.49% đến 262.18%. - Tháng 2/2020, Hoa Kỳ ra quyết định chính thức áp thuế CBPG và CTC với sản phẩm Trung Quốc trong vòng 5 năm, mức thuế CBPG là từ 4.37% đến 262.18%, mức thuế CTC là từ 13.33% đến 293.45%. - Sau khi Hoa Kỳ khởi xướng điều tra và áp dụng thuế CBPG, CTC đối với sản phẩm Trung Quốc, kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này của Trung Quốc sang Hoa Kỳ đã giảm từ 4 tỷ USD trong năm 2018 xuống còn 2.5 tỷ USD trong năm 2019. - Trong cùng giai đoạn, xuất khẩu mặt hàng tương tự của Việt Nam sang Hoa Kỳ đã tăng mạnh, từ 913 triệu USD trong năm 2018 lên 1.37 tỷ USD trong năm 2019 (tăng 50%). Xu hướng tăng đặc biệt thấy rõ kể từ tháng 3/2019. - Qua công tác giám sát, cơ quan chức năng phát hiện có hiện tượng doanh nghiệp Việt Nam sử dụng dịch vụ của công ty có chức năng giám định để chúng

nhận hàng hóa là tu gỗ có xuất xứ tại Việt Nam và cấp giấy chứng nhận có hình thức tương tự như giấy chứng nhận xuất xứ do cơ quan có thẩm quyền phát hành. Mặc dù giấy chứng nhận này không có giá trị pháp lý đối với cơ quan có thẩm quyền của nước nhập khẩu, cần giám sát chặt chẽ việc cấp giấy chứng nhận xuất xứ, khai báo xuất xứ đối với mặt hàng này và tiếp tục theo dõi khả năng bị Hoa Kỳ điều tra chống lẩn tránh thuế hoặc các biện pháp phòng vệ thương mại.

THEO DÕI XUẤT KHẨU TỪ GỠ CỦA VIỆT NAM VÀ KỶ HẠNG THƯƠNG



Đơn vị: Triệu USD

2

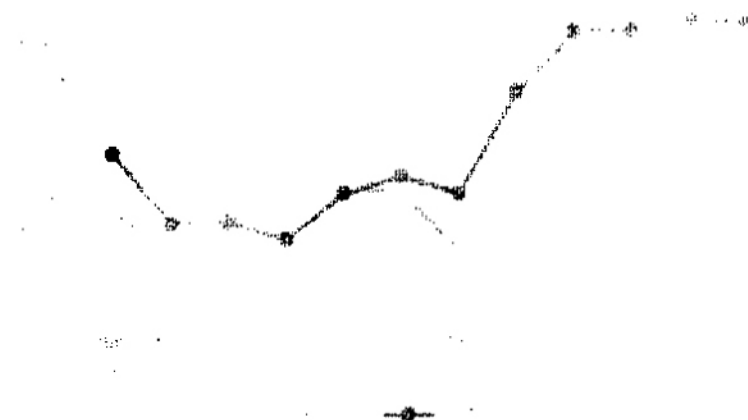
Mặt hàng	4. Đá nhân tạo
Tên tiếng Anh	Certain quartz surface products
Mã HS tham khảo của thị trường XK	6810.99.0010. Các mã liên quan: 6810.11.0010, 6810.11.0070, 6810.19.1200, 6810.19.1400, 6810.19.5000, 6810.91.0000, 6810.99.0080, 6815.99.4070, 2506.10.0010, 2506.10.0050, 2506.20.0010, 2506.20.0080
Thị trường xuất khẩu	Hoa Kỳ
Quốc gia/vùng lãnh thổ bị điều tra, áp thuế	Trung Quốc
Mức độ cạnh báo	4
Mức thuế nhập khẩu đang áp dụng với hàng của Việt Nam	0%
Thông tin theo dõi	- Hoa Kỳ khởi xướng điều tra CBPG và CTC đối với sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc vào tháng 5/2018. Thuế tạm thời được áp dụng từ tháng 9/2018. Thuế chính thức được áp dụng từ tháng 5/2019. - Mức thuế CBPG đối với sản phẩm Trung Quốc từ 265.81% đến 336.69%. Mức thuế CTC đối với sản phẩm Trung Quốc từ 45.32% đến 190.99%. - Tháng 5/2019, Hoa Kỳ tiếp tục khởi xướng điều tra CBPG và CTC đối với sản phẩm nhập khẩu từ Ấn Độ và Thổ Nhĩ Kỳ. Kim ngạch nhập khẩu sản phẩm đá nhân tạo của Hoa Kỳ từ Ấn Độ và Thổ Nhĩ Kỳ trước khi bị khởi xướng lần lượt là 69,5 triệu USD và 28 triệu USD trong năm 2018. - Tháng 10/2019, Hoa Kỳ đã có phán quyết và áp dụng thuế chống trợ cấp tạm thời đối với sản phẩm của Ấn Độ và Thổ Nhĩ Kỳ. Mức thuế đối với sản phẩm Ấn Độ từ 0 đến 83.79%. Mức thuế đối với sản phẩm Thổ Nhĩ Kỳ là 3.81%. - Tháng 12/2019, Hoa Kỳ đã có phán quyết và áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với sản phẩm của Ấn Độ và Thổ Nhĩ Kỳ. Mức thuế đối với sản phẩm Ấn Độ từ 2.62% đến 5.05%. Mức thuế đối với sản phẩm Thổ Nhĩ Kỳ từ 0 đến

4,88%.

- Sau khi bị áp dụng thuế CBPG và thuế CTC, nhập khẩu đá nhân tạo của Hoa Kỳ từ Trung Quốc đã giảm mạnh, từ mức kim ngạch trung bình khoảng 58,5 triệu USD/tháng xuống chỉ còn vài trăm ngàn USD mỗi tháng trong quý III và quý IV năm 2019.

- Trong năm 2019, nhập khẩu đá nhân tạo của Hoa Kỳ từ Việt Nam tăng gấp 2,5 lần so với năm 2018, từ 46,3 triệu USD lên 118,2 triệu USD. Đặc biệt từ thời điểm tháng 6 năm 2019 sau khi biện pháp CBPG và CTC chính thức được áp dụng với sản phẩm của Trung Quốc, nhập khẩu đá nhân tạo từ Việt Nam đã tăng rất mạnh. Do đó, đối với mặt hàng này cần giám sát chặt chẽ việc cấp giấy chứng nhận xuất xứ và khai báo xuất xứ và chuẩn bị khả năng bị điều tra chống lẩn tránh thuế hoặc các biện pháp phòng vệ thương mại.

THEO DÕI XUẤT NHẬP KHẨU ĐÁ NHÂN TẠO CỦA VIỆT NAM VÀ TRUNG QUỐC
SỐ LƯỢNG VÀ GIÁ TRỊ THƯƠNG MẠI



Mặt hàng	5. Lớp xe tải và xe khách
Tên tiếng Anh	Tyres for buses or lorries (new and retreaded)
Mã HS tham khảo của thị trường XK	4011.20.90, 4012.12.00
Thị trường xuất khẩu	EU
Quốc gia/vùng lãnh thổ bị điều tra, áp thuế	Trung Quốc
Mức độ cảnh báo	4
Mức thuế nhập khẩu đang áp dụng với hàng của Việt Nam	0%
Thông tin theo dõi	- EU khởi xướng điều tra CBPG đối với sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc vào tháng 8/2017, khởi xướng điều tra CTC vào tháng 10/2017. Thuế CBPG tạm thời được áp dụng từ tháng 5/2018. Thuế CTC tạm thời được áp dụng từ tháng 7/2018. Thuế CBPG và CTC chính thức được áp dụng từ tháng 11/2018. - Mức thuế CBPG đối với sản phẩm Trung Quốc từ 0 Euro đến 38,98 euro/chiếc. Mức thuế CTC đối với sản phẩm Trung Quốc từ 3,75 Euro đến 57,28 Euro/chiếc. - Kim ngạch nhập khẩu sản phẩm lớp xe tải và xe khách của EU từ Trung Quốc đã giảm 47% từ 618,5 triệu Euro năm 2017 xuống 327,27 triệu Euro năm 2018 và tiếp tục giảm xuống 179,55 triệu Euro năm 2019; - Kim ngạch nhập khẩu sản phẩm lớp xe tải và xe khách của EU từ Việt Nam đã tăng 216% từ 21,77 triệu Euro năm 2018 lên 69,02 triệu Euro năm 2019; - Quý 4 năm 2019, kim ngạch nhập khẩu sản phẩm lớp xe tải xe khách của EU từ Việt Nam tăng 38% so với cùng kỳ năm 2018, từ 11,07 triệu EUR lên 15,37 triệu EUR. Kim ngạch nhập khẩu lớp xe tải/xe khách khách bắt đầu gia tăng từ tháng 5/2018 trùng với thời điểm EU áp thuế CBPG tạm thời đối với hàng nhập khẩu từ Trung Quốc. Vì vậy, các cơ quan chức năng cần giám sát đối với việc cấp giấy chứng nhận xuất xứ và khai báo xuất xứ đối với mặt hàng này.

THEO DÕI VÀ PHÂN LOẠI LỢI THẾ CẠNH TRANH
NĂM SANG Đ. H. H. H. H.

ĐIỂM

ĐIỂM

ĐIỂM

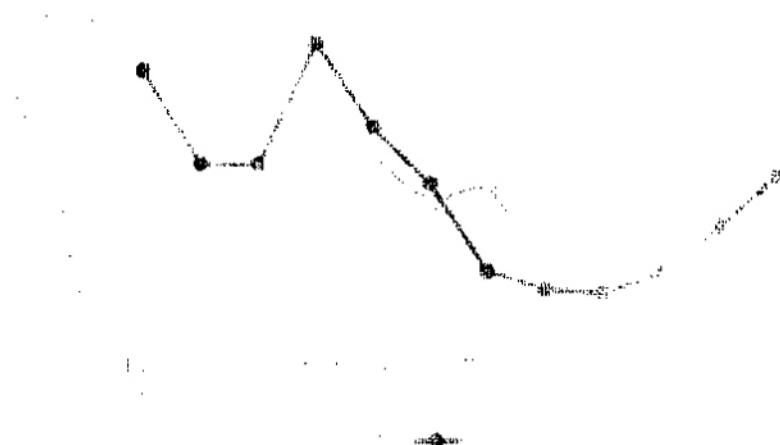
ĐIỂM

ĐIỂM

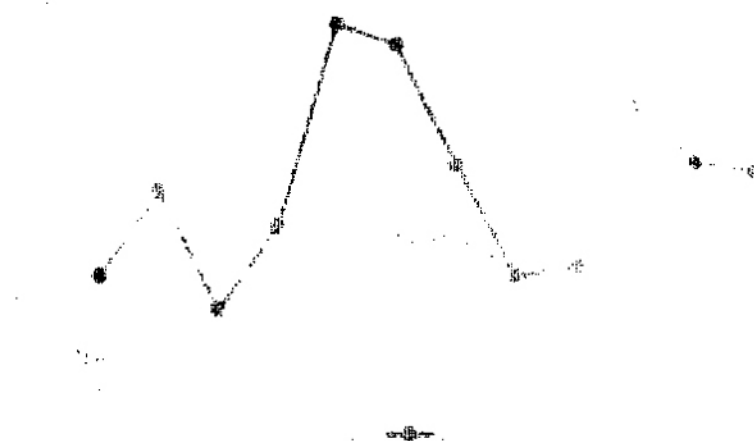
Mặt hàng	6.1.Xe đạp điện
Tên tiếng Anh	Electric Bicycles
Mã HS tham khảo của thị trường XK	8711.60.10, 8711.60.90
Thị trường xuất khẩu	EU
Quốc gia/vùng lãnh thổ bị điều tra, áp thuế	Trung Quốc
Mức độ cạnh báo	4
Thuế nhập khẩu đang áp dụng với hàng của Việt Nam	2,5 %
Thông tin theo dõi	- EU khởi xướng điều tra CBPG và CTC đối với sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc vào tháng 12/2017. Thuế tạm thời được áp dụng từ tháng 7/2018, thuế chính thức được áp dụng từ tháng 1/2019. - Mức thuế CBPG đối với sản phẩm Trung Quốc từ 10,3% đến 70,1%. Mức thuế CTC đối với sản phẩm Trung Quốc từ 3,9% đến 17,2%. - Tháng 1/2019 và tháng 9/2019, Hiệp hội các Nhà sản xuất xe đạp châu Âu (EBMA) thông qua Thương vụ và Đại sứ quán Việt Nam tại Brussels bày tỏ quan ngại về việc doanh nghiệp Fushida/Evergrand của Trung Quốc có dấu hiệu gian lận xuất xứ của Việt Nam để lẩn tránh biện pháp PVTM của EU áp dụng đối với sản phẩm Trung Quốc. - Qua kiểm tra, các cơ quan chức năng không cấp giấy chứng nhận xuất xứ cho công ty Evergrand. VCCI mới chỉ cấp 1 giấy chứng nhận lắp ráp tại Việt Nam cho 1 lô hàng của công ty Evergrand xuất khẩu sang EU. Trên giấy chứng nhận lắp ráp đã ghi rõ đây không phải là giấy chứng nhận xuất xứ nên không có khả năng hải quan EU dựa trên giấy chứng nhận lắp ráp đã cấp để cho rằng lô hàng của Evergrand có xuất xứ từ Việt Nam. Hiện tại, Bộ Công Thương cũng đã có công văn yêu cầu VCCI ngừng cấp giấy chứng nhận lắp ráp cho doanh nghiệp. - Sau khi các cơ quan chức năng siết chặt việc kiểm tra xuất xứ đối với mặt hàng xe đạp điện xuất khẩu sang EU, kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này có dấu hiệu giảm trong Quý III năm 2019 nhưng bắt đầu có dấu hiệu tăng trở lại trong Quý IV năm 2019. Tuy nhiên, kim ngạch xuất khẩu tương đương với mức cùng kỳ của năm 2018, chưa có hiện tượng tăng đột biến như những tháng đầu năm 2019.

- Mặc dù vậy, cần tiếp tục giám sát chặt chẽ việc cấp giấy chứng nhận xuất xứ và khai báo xuất xứ đối với mặt hàng xe đạp điện xuất khẩu do đã có một số hành vi không phù hợp của doanh nghiệp và đã có cảnh báo từ thị trường EU.

THEO DÕI XUẤT KHẨU XE ĐẠP ĐIỆN CỦA VIỆT NAM



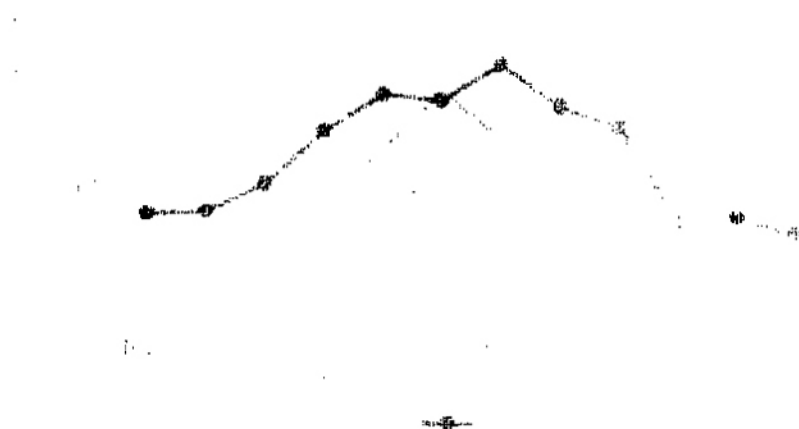
Mặt hàng	6.2.Xe đạp điện
Tên tiếng Anh	Electric Bicycles
Mã HS tham khảo của thị trường XK	8711.60.0050, 8711.60.0090
Thị trường xuất khẩu	Hoa Kỳ
Quốc gia/vùng lãnh thổ bị điều tra, áp thuế	Trung Quốc
Mức độ cảnh báo	4
Thuế nhập khẩu đang áp dụng với hàng của Việt Nam	0-4%
Thông tin theo dõi	- Xe đạp điện nằm trong các mặt hàng danh sách nhập khẩu từ Trung Quốc bị Hoa Kỳ áp dụng thuế suất 25% kể từ ngày 23 tháng 8 năm 2018. - Mặc dù đối với sản phẩm Trung Quốc bị áp thuế 25% nhưng kim ngạch xuất khẩu xe đạp điện của Trung Quốc sang Hoa Kỳ vẫn tăng 13,5% từ 370 triệu USD năm 2018 lên 420 triệu USD năm 2019. - Trong cùng giai đoạn, xuất khẩu xe đạp điện của Việt Nam sang Hoa Kỳ đã tăng gấp 4 lần, từ 4,5 triệu USD năm 2018 lên 18,6 triệu USD năm 2019. - Tuy chưa có dấu hiệu rõ rệt của sự chuyển hướng thương mại đối với mặt hàng xe đạp điện nhưng thời gian qua, qua công tác kiểm tra giám sát cơ quan chức năng đã phát hiện có hành vi doanh nghiệp đầu tư tại Việt Nam cung cấp thông tin không chính xác để được cấp giấy chứng nhận xuất xứ cho lô hàng xe đạp điện xuất khẩu sang Hoa Kỳ. Cơ quan cấp giấy chứng nhận xuất xứ đã thu hồi giấy chứng nhận đã cấp và thông báo cho cơ quan chức năng của Hoa Kỳ. - Vì vậy, cần tiếp tục giám sát chặt chẽ việc cấp giấy chứng nhận xuất xứ và khai báo xuất xứ đối với mặt hàng xe đạp điện xuất khẩu sang Hoa Kỳ.



Mặt hàng	7. Ống đồng
Tên tiếng Anh	Seamless Refined Copper Pipe and Tube
Mã HS tham khảo của thị trường XK	7411.10.1030, 7411.10.1090 Mã liên quan: 7407.10.1500, 7419.99.5050, 8415.90.8065 và 8415.90.8085.
Thị trường xuất khẩu	Hoa Kỳ
Quốc gia/vùng lãnh thổ bị điều tra, áp thuế	Trung Quốc
Mức độ cảnh báo	4
Thuế nhập khẩu đang áp dụng với hàng của Việt Nam	1,5% - 3%
Thông tin theo dõi	- Ngày 01 tháng 10 năm 2010, Hoa Kỳ công bố quyết định áp thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm ống đồng và ống đồng tinh luyện từ Trung Quốc. Mức thuế áp dụng chính thức từ 11.25-60.85%; kim ngạch xuất khẩu của Trung Quốc năm 2010 là 153.7 triệu USD. Ngày 21 tháng 12 năm 2016, Hoa Kỳ thông báo gia hạn áp dụng biện pháp chống bán phá giá trên thêm 5 năm. - Sau khi Hoa Kỳ áp dụng biện pháp CBPG đối với ống đồng nhập khẩu từ Trung Quốc, kim ngạch nhập khẩu ống đồng của Hoa Kỳ từ Trung Quốc có xu hướng giảm. Đặc biệt kể từ năm 2015 trở đi, kim ngạch nhập khẩu mỗi năm chỉ còn từ 2 đến 5 triệu USD. - Cùng với thời điểm kim ngạch nhập khẩu từ Trung Quốc giảm mạnh, kim ngạch nhập khẩu từ Việt Nam tăng nhanh. Kim ngạch nhập khẩu ống đồng của Hoa Kỳ từ Việt Nam đã tăng từ 38 triệu USD năm 2015 lên 138 triệu USD năm 2018. - Nguyên nhân là do Tập đoàn Hải Lượng (Trung Quốc) đã chuyển công đoạn gia công sản xuất sang nhà máy tại Việt Nam. Hầu hết lượng ống đồng xuất khẩu từ Việt Nam sang Hoa Kỳ là của công ty TNHH Gia công đồng Hải Lượng Việt Nam. Công ty này được thành lập từ tháng 8 năm 2008. - Năm 2019, lượng ống đồng xuất khẩu từ Việt Nam sang Hoa Kỳ tiếp tục xu

hướng tăng trưởng ổn định với kim ngạch xuất khẩu đạt 146 triệu USD, tăng 5,8% so với năm 2018. Đối với mặt hàng này, cần cần giám sát việc cấp giấy chứng nhận xuất xứ và khai báo xuất xứ và tiếp tục theo dõi nguy cơ bị điều tra chống lẩn tránh thuế và các biện pháp phòng vệ thương mại.

THEO PHẠM NGUYỄN KHÁNH ANH, CHUYÊN VIÊN TẠI VIỆN NGHIÊN CỨU THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ



Mặt hàng	8. Khớp nối bằng thép
Tên tiếng Anh	Forged Steel Fittings
Mã HS tham khảo của thị trường XK	7307.99.1000, 7307.99.3000, 7307.99.5045, 7307.99.5060 Các mã liên quan: 7307.92.3010, 7307.92.3030, 7307.92.9000, và 7326 19.0010
Thị trường xuất khẩu	Hoa Kỳ
Quốc gia/vùng lãnh thổ bị điều tra, áp thuế	Trung Quốc, Italia, Đài Loan (Trung Quốc)
Mức độ cảnh báo	3
Thuế nhập khẩu đang áp dụng với hàng của Việt Nam	3.2 – 4,3%
Thông tin theo dõi	- Ngày 25 tháng 10 năm 2017, Hoa Kỳ khởi xướng điều tra CBPG đối với sản phẩm khớp nối bằng thép nhập khẩu từ Trung Quốc, Italia và Đài Loan (Trung Quốc) và ngày 1 tháng 10 năm 2017, Hoa Kỳ khởi xướng điều tra CTC đối với sản phẩm khớp nối bằng thép nhập khẩu từ Trung Quốc. - Đối với Trung Quốc: + Ngày 14 tháng 3 năm 2018, Hoa Kỳ ra quyết định sơ bộ về thuế CTC tạm thời, mức thuế CTC tạm thời là 13.79% sau đó điều chỉnh lên 14.07% vào ngày 25 tháng 5 năm 2018. Ngày 17 tháng 3 năm 2018, Hoa Kỳ ra quyết định sơ bộ về thuế CBPG, với mức thuế tạm thời là 7.42% đến 142.72%. + Ngày 5 tháng 10 năm 2018, Hoa Kỳ ra quyết định chính thức áp thuế CTC cuối cùng đối với sản phẩm khớp nối thép của Trung Quốc mức 13.41% và áp thuế CBPG cuối cùng ở mức 8% đến 142.72%. + Sau khi bị Hoa Kỳ áp thuế CBPG và CTC đối với mặt hàng khớp nối bằng thép, kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này của Trung Quốc sang Hoa Kỳ giảm từ 101,91 triệu USD năm 2017 xuống 94.2 triệu USD năm 2019, giảm 7.54%. - Đối với Italia:

+ Ngày 17 tháng 5 năm 2018, Hoa Kỳ ra quyết định sơ bộ về thuế CBPG tạm thời đối với sản phẩm khớp nối ống bằng thép của Italia ở mức 49.43% đến 80.20%.

+ Ngày 5 tháng 10 năm 2018, Hoa Kỳ ra quyết định chính thức áp thuế CBPG cuối cùng đối với sản phẩm khớp nối ống bằng thép của Italia mức 49.43% đến 80.02%.

+ Sau khi bị Hoa Kỳ áp thuế CBPG và CTC đối với mặt hàng khớp nối bằng thép, kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này của Italia sang Hoa Kỳ giảm từ 43.78 triệu USD năm 2017 xuống 34.68 triệu USD năm 2019, giảm 20.77%.

- Đối với Đài Loan (Trung Quốc):

+ Ngày 17 tháng 5 năm 2018, Hoa Kỳ ra quyết định sơ bộ về thuế CBPG tạm thời đối với sản phẩm khớp nối ống bằng thép của Đài Loan (Trung Quốc) ở mức 116.17%.

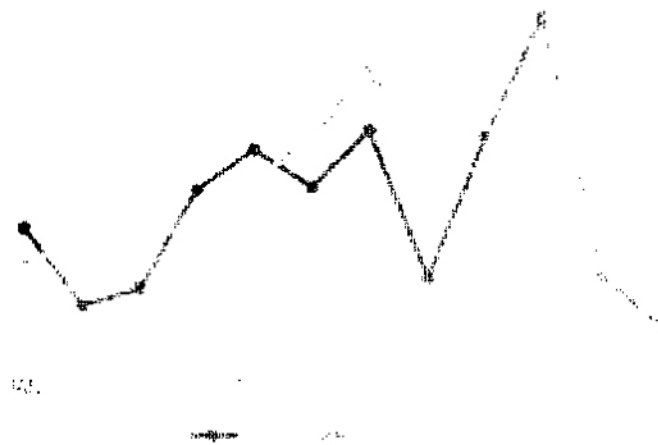
+ Ngày 30 tháng 7 năm 2018, Hoa Kỳ ra quyết định chính thức áp thuế CBPG cuối cùng đối với sản phẩm khớp nối ống bằng thép của Đài Loan (Trung Quốc) mức 116.17%.

+ Sau khi bị Hoa Kỳ áp thuế CBPG và CTC đối với mặt hàng khớp nối bằng thép, kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này của Đài Loan (Trung Quốc) sang Hoa Kỳ giảm từ 19.35 triệu USD năm 2017 xuống 8.39 triệu USD năm 2019, giảm 56.65%.

- Trong khi đó, kim ngạch xuất khẩu mặt hàng khớp nối bằng thép của Việt Nam sang Hoa Kỳ không lớn và không có tăng trưởng đột biến. Kim ngạch xuất khẩu năm 2018 là 7.7 triệu USD, năm 2019 là 6.3 triệu USD.

- Qua công tác giám sát, cơ quan chức năng phát hiện có hiện tượng doanh nghiệp Việt Nam sử dụng dịch vụ của công ty có chức năng giám định để chứng nhận hàng hóa là khớp nối bằng thép có xuất xứ tại Việt Nam và cấp giấy chứng nhận có hình thức tương tự như giấy chứng nhận xuất xứ do cơ quan có thẩm quyền phát hành. Mặc dù giấy chứng nhận này không có giá trị pháp lý đối với cơ quan có thẩm quyền của nước nhập khẩu và qua theo dõi, kim ngạch xuất khẩu từ Việt Nam chưa có sự tăng trưởng đột biến, tuy nhiên cần tiếp tục giám sát chặt chẽ việc cấp giấy chứng nhận xuất xứ và khai báo xuất xứ đối với mặt hàng này.

TABLE 1. Comparison of the 1990-1991 and 1991-1992
 (1991-1992) and 1992-1993 (1992-1993)

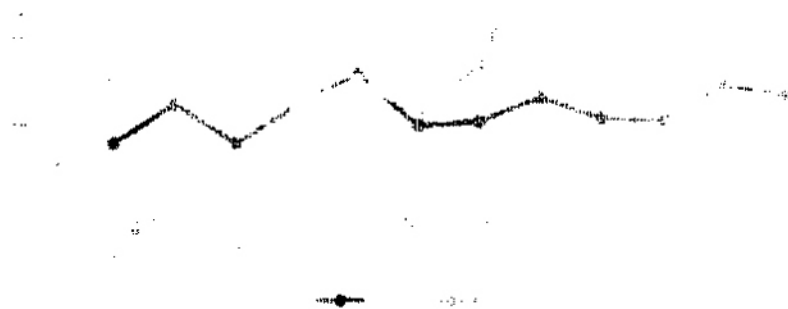


Mặt hàng	9. Thép tiền chế
Tên tiếng Anh	Fabricated Structural Steel
Mã HS tham khảo của thị trường XK	7308.90.3000, 7308.90.6000, 7308.90.9590, Mã có liên quan: 7216.91.0010, 7216.91.0090, 7216.99.0010, 7216.99.0090, 7222.40.6000, 7228.70.6000, 7301.10.0000, 7301.20.1000, 7301.20.5000, 7308.40.0000, 7308.90.9530, 9406.90.0030
Thị trường xuất khẩu	Hoa Kỳ
Quốc gia/vùng lãnh thổ bị điều tra, áp thuế	Trung Quốc
Mức độ cạnh hạo	3
Mức thuế nhập khẩu đang áp dụng với hàng của Việt Nam	0%

- Hoa Kỳ khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm thép tiền chế nhập khẩu từ Trung Quốc vào ngày 25 tháng 2 năm 2019.
- Ngày 3 tháng 9 năm 2019, Hoa Kỳ đã công bố mức thuế sơ bộ đối với sản phẩm Trung Quốc từ 0 đến 141.38%. Quyết định chính thức dự kiến sẽ được công bố vào ngày 23 tháng 1 năm 2020.
- Năm 2018, kim ngạch nhập khẩu sản phẩm thép tiền chế của Hoa Kỳ từ Trung Quốc xấp xỉ bằng với năm 2017 ở mức 838 triệu USD. Kim ngạch nhập khẩu sản phẩm này của Hoa Kỳ từ Việt Nam tăng nhẹ 9% từ 23,3 triệu USD năm 2017 lên 25,2 triệu USD trong năm 2018.
- Năm 2019, kim ngạch nhập khẩu sản phẩm thép tiền chế của Hoa Kỳ từ Trung Quốc giảm so với năm 2018, cụ thể giảm từ 1,2 tỷ USD xuống còn 711,7 triệu USD. Kim ngạch nhập khẩu sản phẩm này của Hoa Kỳ từ Việt Nam tăng 80% từ 29,07 triệu USD năm 2018 lên 52,4 triệu USD.
- Quý 4 năm 2019, kim ngạch nhập khẩu sản phẩm này của Hoa Kỳ từ Trung Quốc giảm 44% trong khi kim ngạch nhập khẩu của Hoa Kỳ từ Việt Nam tăng 146% từ 8,18 triệu USD lên 20,15 triệu USD so với cùng kỳ năm 2018.
- Trong khi kim ngạch xuất khẩu sản phẩm thép tiền chế của Trung Quốc sang Hoa Kỳ đang giảm mạnh thì kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam lại tăng nhanh. Do đó, sản phẩm này cần giám sát việc cấp giấy chứng nhận xuất xứ và khai báo xuất xứ và tiếp tục theo dõi nguy cơ bị điều tra chống lẩn tránh thuế và các biện pháp

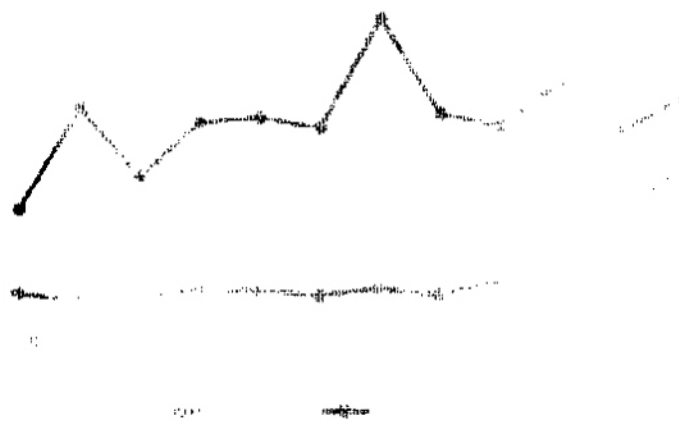
phòng vệ thương mại.

THEC 1 - MÀNG KHAI THÁC SẢN PHẨM MỚI
SỐ QUÂN (TỶ) VÀ SẢN PHẨM MỚI



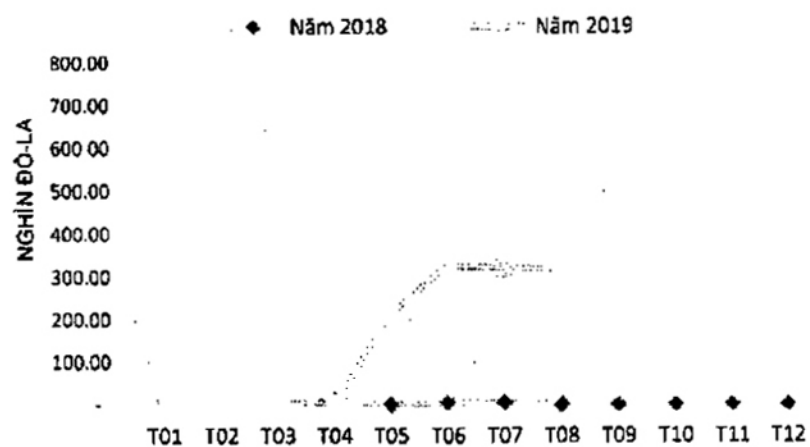
Mặt hàng	10. Bánh xe thép
Tên tiếng Anh	Steel Wheels
Mã HS tham khảo của thị trường XK	8708.70.4530, 8708.70.4560, 8708.70.6030, 8708.70.6060, 8716.90.5045, 8716.90.5059
Thị trường xuất khẩu	Hoa Kỳ
Quốc gia/vùng lãnh thổ bị điều tra, áp thuế	Trung Quốc
Mức độ cảnh báo	3
Mức thuế nhập khẩu đang áp dụng với hàng của Việt Nam	2,5 – 3,1%
Thông tin theo dõi	- Hoa Kỳ khởi xướng điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc vào tháng 4/2018. Thuế tạm thời được áp dụng từ tháng 8 năm 2018 đối với vụ việc điều tra chống trợ cấp và từ tháng 10 năm 2018 đối với vụ việc điều tra chống bán phá giá. Quyết định áp thuế chính thức có hiệu lực từ ngày 13 tháng 5 năm 2019 đối với cả hai vụ việc. - Quý 4 năm 2019, kim ngạch nhập khẩu bánh xe thép của Hoa Kỳ từ Trung Quốc giảm 43% so với cùng kỳ năm 2018 từ 110.49 triệu USD xuống còn 61.89 triệu USD, trong khi đó kim ngạch nhập khẩu Bánh xe thép của Hoa Kỳ từ Việt Nam tăng 92% từ mức 4.89 triệu USD lên 9.42 triệu USD. - Năm 2019, kim ngạch nhập khẩu bánh xe thép của Hoa Kỳ từ Trung Quốc giảm 33% từ mức 465 triệu USD xuống mức 310.18 triệu USD. Kim ngạch nhập khẩu mặt hàng này từ Việt Nam năm 2019 tăng 394% từ mức 7.1 triệu USD lên 35.1 triệu USD. - Do có sự gia tăng mạnh trong kim ngạch xuất khẩu bánh xe thép của Việt Nam sang Hoa Kỳ trong năm 2019, cần giám sát việc cấp giấy chứng nhận xuất xứ và khai báo xuất xứ và tiếp tục theo dõi nguy cơ bị điều tra chống lẩn tránh thuế và các biện pháp phòng vệ thương mại đối với mặt hàng này.

THE EFFECT OF TEMPERATURE ON THE RATE OF REACTION



Mặt hàng	11. Vô bình ga
Tên tiếng Anh	Steel Propane Cylinders
Mã HS tham khảo của thị trường XK	7311.00.0060, 7311.00.0090
Thị trường xuất khẩu	Hoa Kỳ
Quốc gia/vùng lãnh thổ bị điều tra, áp thuế	Trung Quốc
Mức độ cảnh báo	3
Mức thuế nhập khẩu đang áp dụng với hàng của Việt Nam	0%
Thông tin theo dõi	- Hoa Kỳ khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc vào tháng 6 năm 2018. Thuế tạm thời được áp dụng từ tháng 12 năm 2018. Thuế chính thức được áp dụng từ ngày 25 tháng 4 năm 2019. - Mức thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm Trung Quốc từ 33,37% đến 108,60%. - Kim ngạch nhập khẩu vô bình ga của Hoa Kỳ từ Trung Quốc năm 2019 đã giảm 25,17% so với năm 2018, từ 95,88 triệu USD xuống 71,75 triệu USD. - Năm 2019, kim ngạch nhập khẩu vô bình ga của Hoa Kỳ từ Việt Nam đã tăng 10,570% từ 30 nghìn USD năm 2018 lên 3,07 triệu USD. - Đáng lưu ý là sau khi thuế CBPG được áp dụng đối với sản phẩm của Trung Quốc, kể từ tháng 5 năm 2019 bắt đầu có một lượng vô bình ga được xuất khẩu sang Hoa Kỳ từ Việt Nam với kim ngạch trung bình khoảng 382,3 nghìn USD/tháng. - Mặc dù chiều hướng tăng nhập khẩu từ Việt Nam trong năm không ổn định nhưng vẫn cần kiểm tra, xác minh thêm khả năng gian lận xuất xứ, lân tránh biện pháp PVEM đối với mặt hàng này.

THEO DÕI MẤT KHẤU VỐ BÍNH GIẢ CỦA VIỆT NAM TẠI QUỐC
 KỲ HẠNG TRẠNG



Mặt hàng	12. Ghim đóng thùng
Tên tiếng Anh	Carton-Closing Staples
Mã HS tham khảo của thị trường XK	8305.20.00.00, 7317.00.65.60
Thị trường xuất khẩu	Hoa Kỳ
Quốc gia/vùng lãnh thổ bị điều tra, áp thuế	Trung Quốc
Mức độ cảnh báo	3
Thuế nhập khẩu đang áp dụng với hàng của Việt Nam	0%
Thông tin theo dõi	- Hoa Kỳ khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc vào ngày 20 tháng 4 năm 2017. Áp thuế chính thức từ 2018. - Mức thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm Trung Quốc từ 115.65% đến 263.40%. - Năm 2018, kim ngạch nhập khẩu sản phẩm ghim đóng thùng của Hoa Kỳ từ Trung Quốc tăng 20% so với năm 2017 từ 79.6 triệu USD lên 95.1 triệu USD. Kim ngạch nhập khẩu sản phẩm này của Hoa Kỳ từ Việt Nam chỉ ở mức 10.1 nghìn USD trong năm 2017 và 97.3 nghìn USD trong năm 2018. - Năm 2019, Kim ngạch nhập khẩu sản phẩm Ghim đóng thùng của Hoa Kỳ từ Trung Quốc giảm so với năm 2018 từ 95.19 triệu USD xuống còn 79.49 triệu USD. Kim ngạch nhập khẩu sản phẩm này của Hoa Kỳ từ Việt Nam tăng đáng kể từ 97.9 nghìn USD lên tới 1.9 triệu USD. - Quý 4 năm 2019, kim ngạch nhập khẩu sản phẩm này của Hoa Kỳ từ Trung Quốc ở mức 11.5 triệu USD, giảm 51% so với cùng kỳ năm 2018. Trong khi đó, kim ngạch nhập khẩu của Hoa Kỳ từ Việt Nam là 1,59 triệu USD trong Quý 4 năm 2019 từ mức 77.9 nghìn USD. - Kim ngạch nhập khẩu mặt hàng này từ Việt Nam bắt đầu có sự tăng đột biến, và có sự suy giảm mạnh trong kim ngạch xuất khẩu của Trung Quốc. Do đó, cần giám

sát việc cấp giấy chứng nhận xuất xứ và khai báo xuất xứ và tiếp tục theo dõi nguy cơ bị điều tra chống lẩn tránh thuế và các biện pháp phòng vệ thương mại đối với mặt hàng này.

THE: 11/02/2014, 10:00 AM
PAGE: 1/1